

Số: 21/2013/NQ-ĐHĐCĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp do Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI thông qua ngày 29/11/2005;

- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Tổng công ty cổ phần thông qua ngày 07/04/2008 và được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 05/2012/NQLYK-ĐHĐCĐ ngày 13/02/2012 của Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn ngày 24/5/2013.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2012 và Tổng kết nhiệm kỳ I (2008-2013); Kế hoạch hoạt động năm 2013 và nhiệm kỳ II (2013 – 2008) của Hội đồng quản trị (đính kèm).

Điều 2. Thông qua Báo cáo công tác kiểm soát năm 2012 và Tổng kết nhiệm kỳ I (2008 – 2013); Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ II (2013 – 2018) của Ban Kiểm soát (đính kèm).

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn và các công ty con, đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam thực hiện kiểm toán (đính kèm).

Điều 4. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD và Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 của Tổng Giám đốc Tổng công ty (đính kèm); với các nội dung chính như sau:



1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2012	Thực hiện 2012	Thực hiện /Kế hoạch	Thực hiện /Cùng kỳ
1. Sản lượng sản xuất và tiêu thụ <i>Trong đó SL Bia Sài Gòn các loại</i>	Triệu lít “	1.251 1.220	1.299 1.263	104% 104%	108% 108%
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	24.137	25.698	106%	113%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.224	3.648	114%	122%
4. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5.007	5.238	105%	114%
5. Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	%	38%	42%	111%	114%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2012, cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Diễn giải	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012
1	Lợi nhuận trước thuế	2.437.046	2.573.108
2	Lợi nhuận sau thuế	2.342.537	2.481.879
4	Lợi nhuận phân phối, trong đó:	1.738.774	1.758.282
	- Trích quỹ dự phòng tài chính (5%)	117.127	124.094
	- Trích quỹ phúc lợi và khen thưởng (6%)	140.552	148.913
	- Trích quỹ công tác xã hội (3%)	70.276	74.456
	- Chia cổ tức, trong đó:	1.410.819	1.410.819
	+ Từ LN chưa phân phối năm trước	665.298	665.298
	+ Từ LN năm nay	745.521	745.521
	- Tỷ lệ chia cổ tức	22%	22%
5	Lợi nhuận chưa phân phối	1.269.061	1.388.895

Điều 5. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013 với các chỉ tiêu chính như sau:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 với các chỉ tiêu chính:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	So sánh KH / TH
1. Sản lượng sản xuất và tiêu thụ <i>Trong đó SL Bia Sài Gòn các loại</i>	Triệu lít “	1.299 1.263	1.361 1.330	105% 105%
2. Tổng doanh thu	Tỷ đồng	25.698	28.162	110%
3. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3.648	3.238	89%
4. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	5.238	5.994	114%
5. Tỷ suất LN sau thuế/vốn điều lệ	%	42%	34%	83%

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Diễn giải	Kế hoạch năm 2013
1	Lợi nhuận trước thuế	2.573.956
2	Lợi nhuận sau thuế	2.490.216
3	Lợi nhuận phân phối, trong đó:	1.773.773
	- Trích quỹ dự phòng tài chính (5%)	124.511
	- Trích quỹ phúc lợi và khen thưởng (06%)	149.413
	- Trích quỹ an sinh xã hội (01%)	24.902
	- Chia cổ tức, trong đó:	1.474.947
	+ Từ LN chưa phân phối năm trước	1.388.895
	+ Từ LN năm nay	86.052
	- Tỷ lệ chia cổ tức	23%
4	Lợi nhuận chưa phân phối	2.105.338

Điều 6. Thông qua Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao năm 2012 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, cụ thể:

Stt	Diễn giải	Số tiền (đồng)
	Quỹ lương Hội đồng quản trị - Ban kiểm soát	4.857.480.000
1	Lương và thù lao HĐQT-BKS theo NQ ĐHCĐ năm 2012	4.857.480.000
2	Thực hiện:	4.857.480.000
2.1	Tiền lương của thành viên HĐQT, BKS chuyên trách	4.107.480.000
2.2	Thù lao của thành viên HĐQT, BKS kiêm nhiệm	750.000.000
3	Kết luận (thiếu) thừa	0

Điều 7. Thông qua Tờ trình về kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2013, cụ thể:

1. Hội đồng quản trị:
 - + Thành viên chuyên trách: 02 người
 - + Thành viên kiêm nhiệm Tổng Giám đốc: 01 người
 - + Thành viên kiêm nhiệm khác: 02 người
2. Ban kiểm soát:
 - + Thành viên chuyên trách: 02 người
 - + Thành viên kiêm nhiệm khác: 01 người

3. Tổng quỹ tiền lương, thù lao năm 2013 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát giữ nguyên bằng mức từ năm 2010 đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Quỹ tiền lương thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2013, được xác định thực hiện như sau:

- Hoàn thành chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ và các chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, doanh thu, năng suất lao động thì quỹ lương thực hiện bằng quỹ lương kế hoạch.

- Không hoàn thành một trong các chỉ tiêu nêu trên thì mỗi chỉ tiêu xem xét giảm trừ theo nguyên tắc, giảm 01% mỗi chỉ tiêu thì giảm 0,3% quỹ tiền lương.

4. Tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

Tiền thưởng năm 2013 của các thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát gắn liền với kết quả thực hiện lợi nhuận so với chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận trước thuế cả năm và được tính như sau:

- Đạt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận: Hưởng tiền thưởng tương đương một tháng bình quân thu nhập tiền lương hoặc thù lao thực tế.

- Vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận: Hưởng tiền thưởng 20% phần lợi nhuận vượt nhưng không quá hai tháng bình quân thu nhập tiền lương hoặc thù lao thực tế.

Điều 8: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013 của Ban Kiểm soát Tổng công ty.

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chọn một hoặc hai công ty trong danh sách các công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán cho năm tài chính 2013 của Tổng công ty. Giao Tổng giám đốc đàm phán ký hợp đồng kiểm toán:

- a. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- b. Công ty TNHH Price Waterhouse coopers Việt Nam;
- c. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- d. Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

2. Đối tượng kiểm toán:

- Báo cáo tài chính riêng: Công ty mẹ, Công ty TNHH Một thành viên 100% vốn của Tổng công ty.
- Báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Một số nội dung bổ sung theo yêu cầu (nếu có).

3. Phạm vi kiểm toán: Kiểm toán cho năm tài chính 2013, kết thúc tại ngày 31/12/2013.

Điều 9: Thông qua Tờ trình và nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban điều hành triển khai các thủ tục và công bố thông tin theo quy định của Pháp luật.

Điều 10: Thông qua Danh sách đề cử và kết quả bầu cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2013-2018).

I. Danh sách đề cử bầu Hội đồng quản trị:

1. Ông Phan Đăng Tuất
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh
3. Ông Lê Hồng Xanh
4. Ông Bùi Ngọc Hạnh
5. Ông Nguyễn Bích Đạt

ĐÓNG
CHỮ
ĐỎ
CHỖ
ĐÓNG

II. Danh sách đề cử bầu Ban kiểm soát:

1. Ông Đồng Việt Trung
2. Ông Chung Trí Dũng
3. Ông Hoàng Giang Bình

III. Kết quả trúng cử:

	Hội đồng quản trị	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Phan Đăng Tuất	621.896.715	100,22%
2	Bà Phạm Thị Hồng Hạnh	620.490.737	99,99%
3	Ông Lê Hồng Xanh	619.333.329	99,81%
4	Ông Bùi Ngọc Hạnh	618.054.289	99,60%
5	Ông Nguyễn Bích Đạt	618.343.572	99,65%

	Ban kiểm soát	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Đồng Việt Trung	621.325.237	100,13%
2	Ông Chung Trí Dũng	619.640.387	99,85%
3	Ông Hoàng Giang Bình	619.396.737	99,82%



Điều 11: Điều khoản thi hành.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn được Đại hội nhất trí thông qua và có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 5 năm 2013.

Tất cả cổ đông của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Tổng công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên của Tổng công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG SABECO
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận :

- Thành viên HĐQT, BKS,
- Tổng giám đốc;
- Cổ đông SABECO;
- Lưu VP.HĐQT, VT.



PGS.TS. Phan Đăng Tuất

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 5 năm 2013

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2013
TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA-RƯỢU-NƯỚC GIẢI KHÁT SÀI GÒN

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 45 phút, ngày 24/05/2013, tại Khách sạn Rex, số 141 Nguyễn Huệ, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh, đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC ĐẠI HỘI

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI.

1. Cổ đông của Tổng công ty có mặt tham dự là 395 người, đại diện và sở hữu 620.541.584 cổ phần, tương đương 96,77 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Đại biểu đương nhiên và khách mời tham dự Đại hội.

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát, các cán bộ quản lý của Tổng công ty và đại diện cán bộ quản lý của các Công ty TNHH một thành viên, Công ty con, Công ty liên kết của Tổng công ty.

- Đại hội vinh dự được đón nhận sự hiện diện của các quý vị đại biểu:

+ Đại diện lãnh đạo Bộ Công Thương, Công đoàn Công Thương Việt Nam.

+ Đại diện lãnh đạo Đảng ủy Khối Doanh nghiệp Công nghiệp Trung ương tại TP. HCM.

+ Đại diện lãnh đạo và CBCNV Tổng công ty qua các thời kỳ.

+ Đại diện Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.

+ Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán Ernst & Young Việt Nam.

+ Đại diện các cơ quan báo chí, truyền thông.

II. Báo cáo kiểm tra tư cách Cổ đông:

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

+ Ông Nguyễn Văn Trung – Trưởng Ban

+ Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan – Thành viên

+ Ông Hoàng Văn Luân – Thành viên

- Ông Nguyễn Văn Trung báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

+ Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 24/04/2013, sở hữu 641.282.186 cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn.

+ Cổ đông tham dự Đại hội là 395 người, sở hữu và đại diện sở hữu cho 620.541.584 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 96,77 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

+ Theo quy định tại điều 102 Luật doanh nghiệp 2005 và điều 35 của Điều lệ Tổng công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 của Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn đủ điều kiện để tiến hành.

III. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Thư ký Đoàn và Ban bầu cử - kiểm phiếu

*** Đoàn Chủ tịch:**

- | | |
|-------------------------|--|
| - Ông Phan Đăng Tuất | - Chủ tịch HĐQT - Chủ tịch đoàn |
| - Bà Phạm Thị Hồng Hạnh | - TV HĐQT/Tổng giám đốc - Thành viên |
| - Ông Lê Hồng Xanh | - TV HĐQT/Phó Tổng giám đốc - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Tiến Dũng | - Kế toán trưởng - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Việt Tuấn | - Trưởng Ban Tài chính - Thành viên |

*** Ban Thư ký:**

- | | |
|----------------------|--------------|
| - Ông: Võ Dân Vũ | - Trưởng ban |
| - Bà : Trần Thắng Mỹ | - Thành viên |

*** Ban bầu cử - kiểm phiếu:**

- | | |
|---------------------------|--------------|
| - Ông Nguyễn Văn Trưng | - Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan | - Thành viên |
| - Ông Hoàng Văn Luân | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu.

IV. Giới thiệu chương trình Đại hội, quy chế làm việc và quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử của Đại hội.

Ông Phan Đăng Tuất – Chủ tọa thông qua chương trình đại hội, quy chế làm việc và quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử của Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua chương trình đại hội, quy chế làm việc và quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử của Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

I. Các báo cáo và Tờ trình Đại hội:

1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013.

Người trình bày: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh – Tổng Giám đốc.

2. Báo cáo Tài chính năm 2012 đã được kiểm toán.

3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012 và Tổng kết nhiệm kỳ I (2008-2013); Kế hoạch hoạt động năm 2013 và nhiệm kỳ II (2013 – 2018).

Người trình bày: Ông Phan Đăng Tuất – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

4. Báo cáo công tác kiểm soát năm 2012 và Tổng kết nhiệm kỳ I (2008 – 2013); Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ II (2013 – 2018).

Người trình bày: Ông Đông Việt Trung – Trưởng Ban kiểm soát.

5. Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2012; Tờ trình Kế hoạch Dự kiến phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2013.

Người trình bày: Ông Phan Đăng Tuất – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Thực hiện ý kiến của cổ đông Nhà nước - Bộ Công Thương, kính trình Đại hội điều chỉnh một số nội dung như sau:

- + Thay đổi tên gọi “Quỹ bổ sung Vốn điều lệ” thành “Quỹ dự phòng tài chính.
- + Điều chỉnh Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2013 của Công ty mẹ và Công ty 100% vốn từ 2.434 tỷ đồng tăng lên 2.490 tỷ đồng.

6. Tờ trình quyết toán tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2012; Tờ trình Kế hoạch Dự kiến tiền lương, thù lao năm 2013 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2013.

7. Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013.

8. Tờ trình và nội dung chi tiết sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

Thực hiện ý kiến của cổ đông Nhà nước - Bộ Công Thương, kính trình Đại hội điều chỉnh một số nội dung như sau:

- + Bổ sung thêm Quỹ công tác xã hội vào điều khoản về Phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ (Điều 39 của dự thảo Điều lệ mới).
- + Thay đổi tên gọi “Quỹ bổ sung Vốn điều lệ” thành “Quỹ dự phòng tài chính.

9. Tờ trình danh sách ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2013 – 2018).

Người trình bày:

- Ông Bùi Duy Quý - Đại diện Bộ Công Thương công bố Quyết định cử Đại diện Bộ phận Quản lý vốn Nhà nước tại Tổng công ty; Giới thiệu đề cử, giới thiệu ứng cử tham gia Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ II (2013 – 2018) (đính kèm Quyết định).

- Ông Phan Đăng Tuất - Chủ tịch Hội đồng quản trị công bố thư giới thiệu của Công ty TNHH Able Win Gain và Công ty TNHH Asia Pacific Breweries (sở hữu 5,1% tổng số cổ phần): giới thiệu ông Nguyễn Bích Đạt thay thế ông Ian McNeilage: tham gia ứng cử Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ II (2013 - 2018).

- Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thành viên Hội đồng quản trị trình bày Tờ trình danh sách đề cử, ứng cử viên tham gia Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ II (2013 - 2018).

- Ông Nguyễn Văn Trung - đọc Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử.

⇒ Đại hội đã thông qua và tiến hành bầu cử.

PHẦN III. PHÁT BIỂU CHỈ ĐẠO CỦA LÃNH ĐẠO BỘ CÔNG THƯƠNG

Bà Hồ Thị Kim Thoa – Thứ trưởng Bộ Công Thương phát biểu:

- Đánh giá cao kết quả lãnh đạo, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Tổng công ty trong nhiệm kỳ qua và trong năm 2012, nhất là khi thay đổi Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc, đã có những chủ trương khởi sắc nên Tổng công ty đạt tăng trưởng cao so với chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2012 đã đề ra, nhất là về lợi nhuận.

- Biểu dương việc quan tâm chăm lo tốt cho người lao động của Tổng công ty; đồng thời đóng góp nhiều cho hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội trong cả nước.

- Về năm 2013 và nhiệm kỳ tới đây tình hình sẽ có nhiều khó khăn, nhất là sự cạnh tranh với các đối thủ hàng đầu thế giới. Việc Tổng công ty xây dựng kế hoạch lợi nhuận 2013 đã thể hiện nỗ lực lớn Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Tổng công ty. Báo cáo của Hội đồng quản trị Tổng công ty cũng đã đề ra những chủ trương cụ thể để thực hiện. Mong quý cổ đông ủng hộ Tổng công ty, để thành công trong năm tới, đạt kết quả không chỉ cho Tổng công ty, cho cổ đông mà để thương hiệu Bia Sài Gòn còn vươn ra thế giới.

- Mong Quý Cổ đông không chỉ đầu tư tiền, mà còn hỗ trợ cho Tổng công ty những ý kiến, chủ trương để Tổng công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tới đây.

PHẦN IV. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

I. Cổ đông nêu các câu hỏi sau:

1. Cổ đông 1: Cảm ơn sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Tổng công ty và nỗ lực của người lao động Tổng công ty để đạt được kết quả tốt trong năm 2012. Với kết quả năm 2012 thì việc xây dựng Kế hoạch năm 2013 như vậy có quá khiêm tốn không?

- Về dự án DME: đề nghị cho biết Tổng chi phí? Thời gian thực hiện? Hiệu quả đạt được như thế nào?

- Về Vận tải: Tổng công ty thành lập Công ty con nữa để cạnh tranh hay tiếp tục đầu tư vào Công ty Vận tải hiện nay?

- Việc bỏ bia địa phương, khi nào thực hiện? Trong khi đang dư công suất sao lại tiếp tục đầu tư vào đơn vị hợp tác sản xuất?

- Về Marketing: Kế hoạch chi phí Marketing khoảng 1.000 tỷ đồng là rất lớn, và hiện đã chi khá nhiều, vậy Tổng công ty đã đánh giá hiệu quả thực hiện chưa? Cần nâng cao hình ảnh Bia Sài Gòn hơn nữa, dù năm nay có một vài chương trình, nhưng vẫn còn hạn chế.

- Về kiến nghị của Ban Kiểm soát như việc bán tiếp phần vốn nhà nước, đã có kế hoạch chưa? Bán cho ai? Giá bán bao nhiêu? Hiện đã có đại diện của Heneiken ở Tổng công ty, thì có minh bạch không?

- Về đầu tư ngoài ngành: không thấy báo cáo, thực hiện như thế nào việc thoái vốn? Có tiếp tục thoái vốn tiếp không?

- Đã tiếp thu đóng góp của cổ đông như chi trả cổ tức, tiếp cổ đông.. nhưng vẫn chưa hoàn thiện như tiếp đón cổ đông tại Đại hội hôm nay còn chậm. Cần cập nhật thông tin trên Website Tổng công ty.

- Việc niêm yết cổ phiếu, chọn cổ đông chiến lược... đề nghị Bộ Công Thương có ý kiến. Sao không đưa SABECO về trực thuộc SCIC?

2. Cổ đông 2: Về cổ tức: Năm 2012 thống nhất trả cổ tức 22% và đã thực hiện. Tuy nhiên, tiền mặt hiện vẫn còn, trong khi lãi suất gửi ngân hàng giảm, và Kế hoạch đầu tư không nhiều, vậy Tổng công ty có chia tiếp cho cổ đông không?

- Về kế hoạch quốc tế hóa thương hiệu Bia Sài Gòn: Tổng công ty đã xây dựng kế hoạch xuất khẩu và chiến lược để thực hiện như thế nào, vì xuất khẩu hiện nay rất nhỏ, chỉ khoảng 1 triệu USD.

3. Cổ đông 3: Sau khi đưa các Nhà máy vào hoạt động (tháng 9/2013) thì Tổng sản lượng của Tổng công ty là bao nhiêu và khi nào sử dụng hết công suất không cần hợp tác sản xuất gia công bia?

- Đã cải tiến nhân sự như Ban Điều hành trình bày nhưng cần cải tiến quan hệ với cổ đông trong thời gian tới (vì chúng tôi là cổ đông nhỏ nên rất khó tiếp cận với lãnh đạo Tổng công ty).

4. Cổ đông 4: Về lựa chọn cổ đông chiến lược? Niêm yết cổ phiếu SABECO: đề nghị Bộ cho niêm yết trước, chọn đối tác chiến lược sau được không?

- Về lương cho người lao động: với quy định sắp tới đối với các chức danh đứng đầu được cho là khá thấp so với các doanh nghiệp bên ngoài, mong Bộ Công Thương có chủ trương để giữ người tài cho Tổng công ty.

II. Ông Phan Đăng Tuất - Chủ tọa Đại hội giải đáp chung cho các cổ đông:

- Đối với ngành bia thì cần nhiều dự phòng về công suất: dự phòng thời vụ, dự phòng công suất, dự phòng vùng miền... do đó, mức sản xuất và tiêu thụ bình quân là 70% - 80% công suất là phù hợp về kỹ thuật và thực tế. Tới đây tổng công suất đạt 1,7 tỷ lít, mức tiêu thụ 70% là khoảng 1,2 tỷ lít bia. Với nỗ lực marketing cao, thì mới có thể tiêu thụ được 1,3 tỷ lít bia. Chưa bao giờ, chưa khi nào và chưa nơi nào thị trường bia khốc liệt như tại thị trường Việt Nam. Khi INBEV vào thì đã có đủ các “ông lớn” ngành bia trên thế giới vào Việt Nam. Khi đó, việc bán thêm

được 01 lít bia cũng là rất khó khăn. Như vậy, trong bối cảnh cạnh tranh khốc liệt hiện nay thì Kế hoạch năm 2013 là không hề khiêm tốn nếu chưa muốn nói đó là sự nỗ lực, quyết tâm rất lớn của Bia Sài Gòn.

- Về quan hệ cổ đông: Tổng công ty đã ký hợp đồng chính thức với CTCP Chứng khoán FPT (FPTS) để đại diện quan hệ trực tiếp với cổ đông, quý cổ đông có nhu cầu, vui lòng liên hệ trực tiếp với FPTS.

- Về cổ tức 2012, dù tiền mặt vẫn còn, nhưng Tổng công ty đang có nhiều chương trình lớn như: dự án DME; hỗ trợ các công ty con (dùng một phần chuyển qua ngân hàng để hỗ trợ hạ lãi suất cho các công ty con); hỗ trợ cho các công ty con, thực hiện chủ trương đầu tư chiều sâu như công nghệ mới, an toàn VSTP, thân thiện môi trường...

- Về xuất khẩu: vẫn thực hiện đồng thời với việc đầu tư hình ảnh, thương hiệu để tăng cường độ nhận biết, ngoài việc phục vụ xuất khẩu trực tiếp thì cũng sử dụng hình thức xuất khẩu tại chỗ (khách du lịch nước ngoài sử dụng tại Việt Nam); hiện Tổng công ty đang đầu tư vào thị trường Campuchia, và tiếp theo là Myanmar.

- Việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược: Đây là việc liên quan đến chiến lược của quốc gia và phụ thuộc vào nhiều yếu tố: đối tác trong hay ngoài nước (nếu là nước ngoài thì chọn quốc gia nào), thời điểm nào... Điều này chỉ có Chính phủ mới có thể quyết định được.

- Về Marketing: Tổng công ty đang thực hiện rất nhiều chương trình Marketing để khuếch trương thương hiệu Bia Sài Gòn: tài trợ tổ chức các hoạt động thể thao, văn hóa, các hoạt động cộng đồng trên cơ sở thực hiện trách nhiệm xã hội... Bia Sài Gòn còn phải làm nhiều hơn nữa để giữ được thương hiệu của mình và phục vụ gần như đủ khắp các vùng, miền trên cả nước và cho mọi người, do đó đòi hỏi rất nhiều chi phí marketing.

- Về Công ty Vận tải hiện Tổng công ty sở hữu khoảng 21% vốn điều lệ nên không đủ quyền phủ quyết và không chi phối được. Nên Tổng công ty phải đưa ra phương án tạo ra thị trường cạnh tranh để giảm chi phí, hợp lý hóa bản đồ vận tải.

- Về Dự án DME: Hệ thống quản lý và kiểm soát của Tổng công ty còn lạc hậu và nhiều hạn chế nên Tổng công ty cần phải có hệ thống quản trị hiện đại, để xứng tầm với Tổng công ty trong điều hành sản xuất, tài chính, vận tải... Tổng mức chi phí dự án này rất lớn và triển khai phải từ 3 - 5 năm, năm 2013 chỉ mới là bước khởi động. Mục đích là để thay đổi cả hệ thống quản trị của Tổng công ty. Hiện Việt Nam có các Công ty đã làm xong như: Vinamilk, Tân Hiệp Phát và đã rất hiệu quả, ngăn ngừa, giảm được nhiều nguy cơ, rủi ro.

- Hiện đang thoái vốn ở những nơi đầu tư hiệu quả không cao, năm nay đã thoái vốn được 117 tỷ đồng, đạt 92% kế hoạch, còn những nơi hiện hiệu quả đầu tư cao thì Tổng công ty đang có kế hoạch thực hiện thoái vốn sau trên cơ sở thực hiện đúng chủ trương của Chính phủ và Bộ Công Thương thoái vốn đầu tư ngoài ngành.

- Việc đầu tư thêm nhà máy là để thay thế nhà máy cũ không hiệu quả; Tổng công ty đang đầu tư vào vùng trung tiêu thụ để giảm chi phí vận tải như: dự án Sóc Trăng, Vĩnh Long, Ninh Thuận.

- Về đối thủ cạnh tranh: INBEV - Tập đoàn Bia lớn nhất thế giới đã vào Việt Nam và tuyên bố sẽ xây dựng nhà máy vào năm 2014, có 2 hướng: (1): Thuê đất, xây nhà máy mất khoảng 2 năm hoặc (2): Mua nhà máy hiện có thì chỉ trong vòng 6 tháng họ sẽ có sản phẩm bán tại thị trường Việt Nam. Đây là khó khăn rất lớn cho chúng ta trên thị trường. Và như vậy, nếu Bia Sài Gòn không hành động ngay từ bây giờ, dù đã là khá muộn, thì chắc chắn sẽ cực kỳ khốc liệt.

- Về niêm yết cổ phiếu: Theo quy định thì một công ty phải có cổ đông bên ngoài sở hữu từ 20% cổ phần có quyền biểu quyết thì mới được niêm yết, nên cần phải bán thêm 10% nữa mới thực hiện được.

- Về chế độ lương: Tổng công ty sẽ có kế hoạch để hỗ trợ cho người lao động để họ an tâm công tác. Còn đối với lãnh đạo, hiện vẫn là người của Nhà nước nên Bộ giao nhiệm vụ thì phải cố gắng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

PHẦN V. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

1. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD năm 2013 của Tổng giám đốc Tổng công ty (đính kèm).

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

+ Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành:	620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ:	100 %
+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành:	0 cổ phần, đạt tỷ lệ:	0 %
+ Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến:	0 cổ phần, đạt tỷ lệ:	0 %

2. Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2012 đã được kiểm toán (đính kèm).

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

+ Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành:	620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ:	100 %
+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành:	0 cổ phần, đạt tỷ lệ:	0 %
+ Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến:	0 cổ phần, đạt tỷ lệ:	0 %

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2012 và tổng kết nhiệm kỳ I (2008 – 2013), Kế hoạch hoạt động năm 2013 và nhiệm kỳ II (2013 – 2008) (đính kèm).

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

+ Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành:	620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ:	100 %
+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành:	0 cổ phần, đạt tỷ lệ:	0 %
+ Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến:	0 cổ phần, đạt tỷ lệ:	0 %

4. Thông qua Báo cáo công tác kiểm soát năm 2012 và tổng kết nhiệm kỳ I (2008 – 2013) và Kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ II (2013 – 2018) (đính kèm).

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

+ Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành:	620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ:	100 %
+ Tỷ lệ cổ đông không tán thành:	0 cổ phần, đạt tỷ lệ:	0 %
+ Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến:	0 cổ phần, đạt tỷ lệ:	0 %

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2012; Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập quỹ và chia cổ tức năm 2013 (đính kèm Tờ trình).

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %
- + Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %

6. Thông qua quyết toán tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2012; Dự kiến tiền lương, thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2013 (đính kèm Tờ trình).

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %
- + Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %

7. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013 (đính kèm Tờ trình).

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %
- + Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %

8. Thông qua nội dung Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty (đính kèm Tờ trình).

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %
- + Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %

9. Thông qua danh sách ứng cử viên bầu vào Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát cho nhiệm kỳ II (2013 – 2018)

→ Đại hội biểu quyết với kết quả:

- + Tỷ lệ cổ đông dự họp tán thành: 620.541.584 cổ phần, đạt tỷ lệ: 100 %
- + Tỷ lệ cổ đông không tán thành: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %
- + Tỷ lệ cổ đông không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ: 0 %

10. Thông qua danh sách trúng cử Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ II (2013 – 2018) với tỷ lệ bầu cử kèm theo như sau:

	Hội đồng quản trị	Số phiếu bầu	Tỷ lệ
1	Ông Phan Đăng Tuất	621.896.715	100,22%
2	Bà Phạm Thị Hồng Hạnh	620.490.737	99,99%

3	Ông Lê Hồng Xanh	619.333.329	99,81%
4	Ông Bùi Ngọc Hạnh	618.054.289	99,60%
5	Ông Nguyễn Bích Đạt	618.343.572	99,65%
			Tỷ lệ
Ban kiểm soát		Số phiếu bầu	
1	Ông Đồng Việt Trung	621.325.237	100,13%
2	Ông Chung Trí Dũng	619.640.387	99,85%
3	Ông Hoàng Giang Bình	619.396.737	99,82%

Những thành viên trên chính thức trở thành thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn nhiệm kỳ II (2013-2018).

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

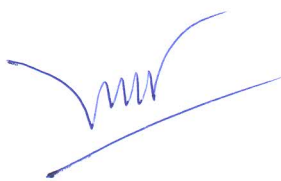
Ông Võ Dân Vũ, Trưởng Ban Thư ký trình bày nội dung Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2013 với 100 % số phiếu tán thành.

Biên bản này được lập thành 02 bản và được lưu tại Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Sài Gòn.

Đại hội kết thúc 12 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Võ Dân Vũ



Trần Thắng Mỹ

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tịch HĐQT



PGS.TS. Phan Đăng Tuất